ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ LONG HƯNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1773 /QĐ-UBND	*Long Hưng, ngày 30 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Cầu Cây Da

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LONG HƯNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14, Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo Thông báo kết quả thẩm định số: 28/KQTĐ-PKT ngày 29 tháng 06 năm 2026 của Phòng Kinh tế xã Long Hưng;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã Long Hưng tại Tờ trình số: 281/TTr-PKT ngày 29 tháng 6 năm 2026 về việc phê duyệt dự án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Cầu Cây Da với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cầu Cây Da.

2. Mã số thông tin công trình: .....

3. Địa điểm xây dựng: xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long Hưng.

5. Chủ đầu tư: Trung Tâm Cung Ứng Dịch Vụ Công xã Long Hưng

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Trí Thức.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

Loại, nhóm công trình:

Loại công trình: Công trình Giao thông.

Nhóm công trình: Nhóm C.Cấp: Cấp IV.

Thời hạn sử dụng: Dưới 25 năm.

8. Mục tiêu dự án:

Công trình được đầu tư xây dựng nhằm mục tiêu giúp cho việc đi lại và sinh hoạt của nhân dân được thuận lợi, góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng ở địa phương, tạo điều kiện phát triển – văn hóa, xã hội, cải thiện cảnh quan khu vực.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

Loại công trình: Giao thông nông thôn, Dự án: nhóm C, Cấp công trình: Cấp IV, Chiều dài thiết kế: 11,625 mét; Cao độ mặt cầu thiết kế: +2.45m, Cao độ đạ cầu: +1.845m; Bề rộng cầu B= 4,5 mét (Bxe chạy = 4,0m, BLan can = 0,25 mét/bên);Tải trọng khai thác: 5,0 tấn;

Chiều dài đường dẫn vào cầu Mố A + B = 9,18 + 9,375 = 18,555 mét, rộng trung bình 4,0 mét;

Kết cấu bản mặt cầu: Lớp phủ mặt cầu Carboncor C9.5 dày 3cm; Tưới nhựa lót T/c nhựa 0,5kg/m2; Bản mặt cầu bê tông cốt thép dày 175mm đá 1x2 B20 (Mác 250 bê tông thương phẩm); Hệ dầm chịu lực BTCT DUL I400 L= 11,0m/dầm cấp

tải H8; Kết cấu mố cọc: Mố A, Mố B bê tông cốt thep đá 1x2 B22.5 (Mác 300 bê tông thương

phẩm); Hệ cọc chịu lực chính 04 cọc BTCT KT 30x30x940cm/mố đá 1x2 B22.5 (Mác 300 bê tông thương phẩm); Hệ cọc gia cố 02 cọc BTCT KT 25x25x640cm/mố đá 1x2 B22.5 (Mác 300 bê tông thương phẩm);

Kết cấu đường dẫn vào cầu từ trên xuống rộng trung bình 4,0m: Láng nhựa nóng dày 2,5cm T/c nhựa 3,0kg/m2; Tưới nhựa lót T/c nhựa 1,0kg/m2; Cấp phối đá dăm lớp trên Dmax= 25mm dày 10cm lu lèn K>=0,98 trên mặt đường hiện hữu; Cấp phối đá dăm lớp dưới Dmax= 25mm dày 20cm lu lèn K>=0,95 trên

mặt đường mở rộng; Cày xới cào bỏ lớp láng nhựa hiện hữu tạo kết nối, lu lèn mặt đường cày phá;

Tín hiệu giao thông: Lắp dựng 02 biển báo phản quang tải trọng cầu + 02 biển báo phản quang bảng tên cầu; Lắp dựng 12 cọc tiêu kích thước 0,12x0,12x1,025m đá 1x2 Mác 200 đặt cách khoảng 2,0m/cọc;

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Thiết kế 01 bước.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 500.000.000 đồng. (Năm trăm triệu đồng). Trong đó:

Chi phí xây dựng:	460.000.000 đồng.
Chi phí quản lý dự án:	10.000.000 đồng.
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	30.000.000 đồng.
Tổng cộng :	500.000.000 đồng.

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư: Vốn nhân dân đóng góp

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện đầu tư, kết thúc xây dựng công trình, hạng mục công trình đưa vào sử dụng, chủ đầu tư và các ngành có liên quan thực hiện đúng theo Luật Xây dựng, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng, Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính Phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, cùng các văn bản hướng dẫn hiện hành có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung Tâm Cung Ứng Dịch Vụ Công, Trưởng phòng Phòng Kinh tế, các ban, ngành, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Đoàn Ngọc Vinh